TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:29/2018/HS-ST
Ngày 31-7-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ban – Phó Hiệu trưởng Trường THCS Lê Đình Dương, xã Điện Trung;

Bà Võ Thị Lan – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Thị A (M)**, sinh năm: 1969, tại huyện H, Đà Nẵng; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương T và bà: Nguyễn Thị M; có chồng và 03 con; tiền án: không; tiền sự: 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép bị Công an xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng xử phạt 1.500.000 đồng (chưa chấp hành). Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Đặng Xuân M; sinh ngày: 09/01/2003; địa chỉ: Khối phố 5, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Đặng Công S; sinh năm: 1955; địa chỉ: Khối V, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam (cha ruột)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Đặng Công S; sinh năm: 1955; địa chỉ: Khối V, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn C; sinh năm: 1986; địa chỉ: Khối Q, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

(Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/02/2018, bị cáo Trương Thị A điều khiển xe môtô BKS: 43X1-4806 đến chợ Đ, thị xã Đ với mục đích trộm cắp lấy tiền tiêu xài. Khi đến chợ, bị cáo gửi xe của mình vào bãi giữ xe rồi đi vòng quanh chợ để tìm kiếm xe đạp, xe đạp điện để trộm cắp. Bị cáo phát hiện tại chân cầu thang bên phải cửa chính vào chợ có một xe đạp điện hiệu DK18A, màu xanh không có người trông coi, xe này của chị Đặng Xuân M để tại đây vào chợ mua hàng, nên lén lút dắt trộm. Khi dắt xe đi được khoảng 20m về phía bên phải chợ thì bị ông Nguyễn Văn C là người trông giữ xe ở chợ, nghi ngờ nên giữ lại và báo Công an phường Đ đến làm việc.

Theo Kết luận định giá tài sản số 08/HĐ.ĐG ngày 27/3/2018 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự thị xã Điện Bàn thì tài sản bị chiếm đoạt là xe đạp điện hiệu DK18A, mua mới vào ngày 5/3/2017, đã qua sử dụng có giá trị 4.500.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo còn khai nhận trước đó đã ba lần thực hiện hành vi trộm cắp tại chợ Đ, thị xã Đ, cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng giữa tháng 12/2017, trộm cắp một xe đạp màu trắng, dựng tại quầy thuốc tây phía sau chợ, đem đến khu vực đường P, thành phố Đà Nẵng bán cho một người đàn ông sửa xe trên vỉa hè (không rõ lai lịch) với số tiền 120.000 đồng.

- Lần 2: Khoảng cuối tháng 12/2017, trộm cắp một xe đạp màu trắng, dựng ở bên hông phải tiệm uốn tóc phía sau chợ, đem đến khu vực đường P, thành phố Đà Nẵng bán cho một người đàn ông sửa xe trên vỉa hè (không rõ lai lịch) với số tiền 120.000 đồng.

- Lần 3: Khoảng cuối tháng 12/2017, trộm cắp một xe đạp điện màu đen trắng, dựng ngoài đường khu vực bán quần áo phía sau chợ. Do xe bị hỏng nên bỏ lại trước cổng Trường Mầm non phường Đ.

Tại Bản cáo trạng số 25/CT-VKS, ngày 26 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố bị cáo Trương Thị A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173, các

điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trương Thị A từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi, trả lại cho chủ sở hữu và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề nghị.

Vật chứng: Đề nghị tiếp tục tạm giữ xe môtô BKS: 43X1-4806, giao cho Công an thị xã Điện Bàn tiếp tục điều tra và xử lý sau.

Bị cáo không có tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nội dung vụ án: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/02/2018, tại chợ phường Đ, thị xã Đ, bị cáo Trương Thị A đã lén lút chiếm đoạt của chị Đặng Xuân M 01 xe đạp điện hiệu DK18A, màu xanh, với mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Gía trị tài sản chiếm đoạt qua định giá là 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm ngàn đồng). Do đó, hành vi của bị cáo Trương Thị A đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quyền sở hữu hợp pháp của mọi cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ. Bộ luật Hình sự quy định xử lý nghiêm minh đối với người có hành vi xâm phạm quyền sở hữu của người khác. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; làm ảnh hưởng đến tình hình trị an tại địa phương. Bị cáo phạm tội trong khi đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng chưa chấp hành.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát về việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi", quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, hành vi của bị cáo không xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm, quyền nhân thân và các quyền khác của trẻ em theo quy định của pháp luật, mà khách thể bị cáo xâm phạm đến là quyền sở hữu. Do đó, HĐXX không có căn cứ áp dụng tình tiết tăng nặng này đối với bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Căn cứ vào mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên. Xét thấy, bị cáo không có nhân thân tốt nên không đủ điều kiện cho hưởng án treo, do đó buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam một thời gian thích hợp để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Về vật chứng:

- Tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) xe đạp điện, hiệu DK18A đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Đặng Công S;

- Đối với xe môtô BKS: 43X1-4806 là phương tiện phạm tội, nhưng chưa xác định được chủ sở hữu. Nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, giao xe này cho Công an thị xã Điện Bàn tiếp tục điều tra và xử lý sau.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, không ai có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo Trương Thị A phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[7] Các nội dung khác liên quan đến vụ án:

Quá trình điều tra, bị cáo Trương Thị A khai nhận trước đó đã 03 lần trộm cắp tài sản tại chợ Đ, nhưng chưa xác định được bị hại và người đàn ông mua tài sản mà Trương Thị A trộm cắp được. Khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Thị A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Thị A 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về vật chứng: Giao xe môtô BKS: 43X1-4806 cho Công an thị xã Điện Bàn tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

(Xe môtô BKS: 43X1-4806 đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27 tháng 6 năm 2018)

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Thị A phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Trần Văn Sinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**